

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 194/2021/HSPT.

Ngày: 22/11/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Thẩm phán: Bà Lê Thu Hương

Bà Lê Thị Phương Thanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Cán bộ Tòa án nU dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nU dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Cù Thị Ngọc – Kiểm sát viên

Ngày 22/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 256/2021/HSPT ngày 07/10/2021 đối với bị cáo Lê Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 309/2021/HSST ngày 26/8/2021 của TAND tp Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

Bị cáo Lê Văn T, sinh ngày 02/6/1992; ĐKKHKT và chỗ ở: Phố Thành Yên, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không ; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn Quế, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị Muôn, sinh năm 1964; Vợ Lê Thị Ánh, sinh năm 1993; Có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/3/2012 bị Công an TP Thanh Hóa xử phạt VPHC về hành vi “Trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác”. Bị bắt tạm giam từ ngày 12/01/2021 đến ngày 02/02/2021 thay đổi bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Các bị cáo không kháng cáo, kháng nghị: Lê Văn D, Trần Văn V, Lê TA, Nguyễn Trọng S, Phạm Văn B, Phạm Văn K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30 phút ngày 13/11/2020, Lê Văn D, sinh năm 1987 (trú tại khu phố Giăng, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa); Trần Hữu H, sinh năm 1981 (trú tại 04/467 Ngọc Mai, phố Thành Mai, phường Quảng Thành, TPTH); Lê TA, sinh năm 1986 (trú tại thôn Trường S, xã Quảng Thịnh, TPTH); Nguyễn Văn E, sinh năm 1988 (trú tại thôn M I, phường Quảng M, TPTH); Lê Văn G, sinh năm 1993 (trú tại thôn 11, Hoằng Yên, Hoằng Hóa, Thanh Hóa) và một số nam thanh niên khác (chưa xác định được nU tU, lai lịch) cùng với Đinh Văn I (I Lâm), sinh năm 1985 (ở ngõ 274 Ngọc Mai, phố Thành Mai, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa) đến hát tại quán Karaoke Thái Dương (số nhà 84 đường Chi Lăng, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa). Tại đây, D tát vào mặt Q (nU viên quán hát, chưa rõ nU tU lai lịch), Q gọi điện thoại cho Phạm Văn B, sinh năm 1992 (trú tại phố Tân Trọng, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa) đến để giải quyết.

Lúc này B đang uống rượu tại quán Khang Thịnh (ở đường Đại Lộ Võ Nguyên Giáp, P. Quảng Thành, TPTH) cùng Nguyễn Văn F, sinh năm 1996 (trú tại phố Minh Trại, phường Quảng Thành, TPTH); Lê Văn T, sinh năm 1992 (trú tại: 90/75 Ngọc Mai, phố thành Yên, phường Quảng Thành, TP. Thanh Hóa); Trần Văn V, sinh năm 1994 (trú tại phố Tân Trọng, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa); Phạm Văn K, sinh năm 1993 (trú tại phố Tân Trọng, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa); Nguyễn Trọng S, sinh năm 1996 (trú tại 09/16 Đồng Khoai, phố Thành Long, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa); Nguyễn Văn M, sinh năm 1993 (trú tại 38/84 Chi Lăng, phố Thành Mai, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa) và một số người khác chưa rõ lai lịch.

B rủ F đến quán karaoke Thái Dương để nói chuyện với nhóm khách hát đánh Q. Tại phòng lễ tân của quán hát, B và F bị TA, E, D, G dùng tay chân, điều cày đánh gây thương tích. Anh Đinh Xuân U - SN 1991 (trú tại 323 Ngọc Mai, phố Thành Mai, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa) vào can ngăn thì bị TA

đánh, hai bên giằng co, sau đó Văn E dùng điều đánh cả TA và U để can ngăn thì U và TA chấm dứt.

I cùng những người xung quanh vào can ngăn hai bên và đẩy mọi người ra bên ngoài quán karaoke. Một số người trong nhóm khách hát bỏ về.

Cùng lúc T, K, S, M đến quán hát, vào can ngăn và đưa F, B ra ngoài quán hát.

Tại trước cửa quán hát, D và F tiếp tục cầm gạch đá ném nhau. Lúc này V và Nguyễn Trọng E, sinh năm 1991 (trú tại phố Tân Trọng, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa) đến, V cầm tuýp sắt dài khoảng 1 mét tiến về nhóm khách hát, lúc này F can ngăn V lại nhưng không được.

Thấy V đến, T bẻ thanh sắt làm ray cửa quán hát dài khoảng 01 mét làm hung khí cùng xông vào những người còn lại của nhóm khách hát; B hô hoán “Đánh chết mẹ nó đi” thì nhóm khách hát bỏ chạy về các hướng khác nhau. I, D, TA (trong nhóm khách hát) chạy về hướng hiệu cầm đồ của I. T (cầm thanh sắt), V (cầm tuýp sắt), S (cầm viên gạch), B, F, K (tay không) cùng lùa đuổi đánh nhóm I chạy về phía Bắc (hướng ra cổng sau trường đại học Hồng I) với quãng đường dài 150 mét. Trọng E, Trọng, M (không cầm hung khí) chạy theo để can ngăn nhưng không đuổi kịp nên quay lại quán hát.

B, F, K chạy đuổi theo nhóm khách hát một đoạn thì K dừng lại cùng Trọng E, M quay về quán hát; F cũng dừng lại và được B đưa về nhà.

T cầm thanh sắt đuổi theo nhóm I cách quán hát khoảng 20m thì chạy ngược lại ra đường Chi Lăng để về phía cổng sau trường đại học Hồng Đức với quãng đường dài 200 mét nhằm chặn đánh nhóm I.

V và S tiếp tục đuổi theo I, D, TA đến trước cửa hàng cầm đồ của I (đối diện với cổng sau trường Hồng Đức).

Thấy V và S cầm theo hung khí có ý định chạy vào trong nhà mình, I lấy 01 (một) khẩu súng bằng nhựa, dài 15 cm, hình dạng giống khẩu súng Cool, đứng trong nhà bắn 02 phát gây tiếng nổ để cảnh cáo. Thấy vậy S bỏ đi quay lại quán hát, V cầm tuýp sắt đứng ngoài đường trước cửa nhà I. Lúc này D cầm 01 con dao (lấy trong bếp nhà I) từ trong nhà I chạy ra. Thấy D cầm dao, V dùng tuýp sắt đánh về phía D nhưng không trúng, bị D chém và bị rơi tuýp sắt nên bỏ chạy. TA nhặt

tuýp sắt của V rồi cùng D (cầm dao) đuổi đánh V về hướng ngã tư Thành Mai. Đuổi đến đoạn đường công sau trường Hồng I (cách nhà I khoảng 20 mét) thì D và TA gặp T đang cầm thanh sắt chạy lại từ hướng đối diện. V tiếp tục chạy. T cầm thanh sắt vụt về phía D và TA thì bị D dùng dao chém và TA dùng tuýp sắt đánh gây thương tích nên bỏ chạy. Thấy T bị thương và bỏ chạy D dừng lại và quay về nhà I. TA quay lại nhà I lấy xe máy (không rõ của ai đang để ở cửa nhà I) đuổi theo đập V và T ngã xuống đường, sau đó quay lại nhà I để xe về chỗ cũ rồi về nhà. V tự về nhà và đến trạm y tế khám thương. T được S và K đưa đến bệnh viện tỉnh cấp cứu.

Sự việc các bị cáo cầm theo hung khí, hò hét, lửa đuổi đánh nhau diễn ra trên đường phố trong thời gian khoảng 20 phút, vào giờ người dân còn đang có những hoạt động đi lại trên đường phố, khi các bị cáo lửa đuổi đánh nhau người dân lo sợ, đóng cửa không dám ra đường. Hành vi của các bị cáo tuy không gây thiệt hại về mặt vật chất song đã gây mất trật tự trị an trên địa bàn và gây tâm lý hoang mang lo sợ trong người dân.

Ngày 16/11/2020 Ủy ban nhân dân phường Quảng Thành có văn bản đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa tiến hành điều tra, xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Vật chứng vụ án: Hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa gồm: 01 con dao kim loại bị hoen gỉ, dài 35cm, phần cán gỗ dài 10cm; 01 ống sắt rỗng hình trụ (tuýp sắt), chiều dài 79,5cm, đường kính 2,6cm; Một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh hóa, bên trong chứa khẩu súng bằng nhựa màu đen, kiểu súng ngắn ổ quay thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm, không pF vũ khí quân dụng; 08 chiếc dép các màu khác nhau; 02 ống điều hút thuốc Lào bằng nứa, đã cũ; 01 viên gạch nung màu đỏ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 240/THA ngày 20/8/2021 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa.

Đối với 01 thanh ray cửa sắt dài khoảng 01 mét Lê Văn T sử dụng để phạm tội, T khai vớt ở đường Chí Lãng, phường Quảng Thành, TP Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã T hành tìm kiếm nhưng không thu giữ được

Đối với Đinh Văn I: Không có lời nói, hành động liên quan đến việc đánh nhau. Khi bị V, S lừa đuổi, I chạy về đến nhà và dùng súng nhựa đứng trong nhà bắn gây tiếng nổ để dọa cho V và S không tiếp tục đuổi đánh. Khẩu súng thu giữ của I tại kết luận giám định số 732/ PC09 ngày 05/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01(Một) khẩu súng bằng nhựa màu đen, kiểu súng ngắn ổ quay, có số ký hiệu Dianhua383" gửi đến giám định là súng bắn gây nổ; 07 (Bảy) vòng bằng nhựa màu đỏ đều là đạn nổ (mồi nổ) thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí quân dụng. Vì vậy không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự với I. Công an thành phố Thanh Hóa đã xử phạt hành chính với I về hành vi “Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm”.

Đối với thương tích của Lê Văn T, Nguyễn Văn F, Phạm Văn B và Trần Văn V, các bị cáo đều từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích” nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an TP. Thanh Hóa quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Văn D, Lê TA, Nguyễn Văn E và Lê Văn G về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”

Đối với Nguyễn Trọng E, Nguyễn Đăng Trọng và Nguyễn Văn M khi thấy nhóm của F, B lừa đuổi đánh nhóm I thì chạy theo mục đích can ngăn. E, Trọng, M không cầm theo hung khí, không có lời nói, hành động liên quan đến việc đánh nhau nên không đồng phạm trong vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 309/2021/HSST ngày 26/8/2021 của TAND tp Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn T.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 28 (hai tám) tháng tù được trừ 22 (hai hai) ngày tạm giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”, bị cáo còn phải chấp hành 27 (hai bảy) tháng 08 (tám) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/8//2021, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo Lê Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo và bổ sung đề nghị xin được hưởng án treo.

Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo T thấy rằng:

Vào 22 giờ 30 phút ngày 13/11/2020, tại đoạn đường Chi Lăng, phường Quảng Thành, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa Lê Văn D, Nguyễn Văn F, Trần Văn V, Lê Văn T, Lê TA, Nguyễn Trọng S, Phạm Văn B, Phạm Văn K đã có hành vi dùng gạch đá, tuýp sắt, thanh sắt, dao hò hét, chửi bới, đuổi đánh nhau, gây náo động trật tự nơi công cộng, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân trong khu vực. Hành vi dùng hung khí, hò hét đuổi đánh nhau của các bị cáo đã xâm phạm đến an toàn công cộng, đến các quy tắc hoạt động sinh hoạt đi lại ở nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực dân cư.

Tuy nhiên, trong vụ án bị cáo T giữ vai trò đồng phạm giúp sức, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi xử sơ thẩm bị cáo đã tích cực đóng góp cho quỹ phòng chống Covid tại địa phương, địa phương xác nhận bị cáo chấp hành tốt các chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, bố bị cáo tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc được tặng thưởng kỷ niệm chương, nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên hình phạt nhưng áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà nghiêm Bc cải sửa sai phạm của mình thành công dân tốt.

[2] Án phí: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không pF chịu án phí Hình sự phúc thẩm. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị toà không xem xét.

Vì các lẽ trên

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355; Điểm e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1, Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo T.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 28 (*hai tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời gian thử thách là 56 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Quảng Thanh, tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 luật thi hành án.

2, **Án phí:** Bị cáo T không phải nộp án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh Thanh Hóa
-VKSND TP Thanh Hóa
-TAND TP Thanh Hóa
-Công an TP Thanh Hóa
-THADS TP Thanh Hóa
-Bị cáo
-Lưu hồ sơ vụ án
-Lưu VP Tòa Hình sự.

Lê Thị Dung